



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: 120546

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGO VAN HIỆP
Last Middle First
- Current Address: 26/2 ẤP 3 XÃ BÌNH CHÁNH TP HOCHIMINH
- Date of Birth: 3/12/1952 Place of Birth: CHOLON
- Previous Occupation (before 1975) 2nd lieutenant
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From JUNE 25 - 1975 To JAN 30 1981
Years: 5 Months: 7 Days: 5
3. SPONSOR'S NAME: NGO THI LANH
Name
1303 GRANT AV WEST COLLINGWOOD
Address and Telephone Number NJ 08107
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGÔ VĂN HIẾP
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
ĐINH THỊ MINH HANH	Aug 3 1960	WIFE
NGÔ ĐINH VINH QUANG	APRIL 5 1988	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

Ngày 23 tháng 8 năm 1989

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HÉP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HÉP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Kính gửi:

Cô Ngô Thị Hạnh.

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình-Tù-Nhân-Chính-Trị-Việt-Nam đã nhận được thủ và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách từ nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tin với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phục đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thơ
Chủ Tịch

*** HỒ SƠ TÊN:

NGÔ VĂN HÉP

☒ ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

- ☒ Hồ sơ bảo trợ ☒ IV# , ☒ LOI , ☐ Exit visa , ☒ I-171 , ☒ GIẤY RA TRAI
☒ Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
☒ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
☐ Giấy bảo tử (nếu chệt trong trại học tập)
☒ Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ, huy chương v.v...)

*** CÁC THỦ KHÁC:

(X) - Xin ghi ngoài bì thư: HỒ SƠ BỔ TÚC
(tên tù nhân): NGÔ VĂN HÉP

FR: LANH-NGO



To: FAMILIES OF VN. POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O BOX 5435, ARLINGTON

VA. 22205 - 0635.

MAR 2 6 1990

COLLINGSWOOD, ngày 3-22-90.

L/g Bà Khúc - Minh - Thò
Chức Tích Hội GĐ Tự Nhân Ch. Tr. V.N
Đề Mục : Hồ sơ của Ngô - Văn - Hiệp.

Kính thưa Bà,

Tôi tên là Ngô - Thị - Lành, hiện cư ngụ tại số 1303 Grant Ave, W. Collingswood, New Jersey. Tôi xin Bà cứu xét trường hợp của tôi như sau:

Nguyên tôi có làm hồ sơ bảo lãnh cho em tôi tên Ngô - Văn - Hiệp (sinh ngày 3-12-1952) Sĩ - quan cải tạo gần 06 năm.

Hồ sơ gửi đến Hội ngày 20-8-89 (xin xem giấy tờ đính kèm).

Từ đó đến nay tôi vẫn chờ đợi tin tức nhưng không thấy gì.

Xin Bà cứu xét đơn trường hợp này để giúp cho người bị đày ra đi càng sớm càng tốt.

Trước khi dừng bút, xin Bà nhận lời đây tấm lòng thành kính và biết ơn của tôi.

Kính chào,

(chữ ký)

Ngô - Thị - Lành.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: 120546

VEWL.#:

I-171#: Y NO

EXIT VISA#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGO VAN HIỆP
Last Middle First
- Current Address: 26/2 ẤP 3 XÃ BÌNH CHÁNH TP HOCHIMINH
- Date of Birth: 3/12/1952 Place of Birth: CHOLON
- Previous Occupation (before 1975) 2nd lieutenant
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From JUNE 25 - 1975 To JAN 30 1981
Years: 5 Months: 7 Days: 5
3. SPONSOR'S NAME: NGO THI LANH
Name
- Address and Telephone Number
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGÔ VĂN HIỆP
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DINH THI MINH HANH	Aug 3 1960	WIFE
NGÔ DINH VINH QUANG	APRIL 5 1988	SON.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ LỊCH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGO VAN HIẾP
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : DECEMBER 3 1952
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): M
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 26/2 Ấp 3 XÃ BÌNH CHÁNH
 (Dia chi tai Viet-Nam) HỒ CHÍ MINH

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) YES No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 6/25/75 To (Den): 01/30/81

PLACE OF RE-EDUCATION: TÂN HIỆP BIÊN HOÀ
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): VN ARMY

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): N/A

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): 2nd LIEUTENANT

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): POL-PSY-WAR OFFICER.
 Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): YES
 IV Number (So ho so): 120546
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): TWO
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 26/2 Ấp 3 XÃ BÌNH CHÁNH
HỒ CHÍ MINH CITY

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGO THI LANH

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): NO

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): BROTHER/SISTER

NAME & SIGNATURE: inhuo

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) NGO, LANH THI
TGL.

DATE: August 27 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGÔ VĂN HIỆP
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
ĐINH THỊ MINH HANH	AUG 3 1950	WIFE
NGÔ ĐINH VINH QUANG	APRIL 5 1988	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

DATE: 09 AUG 1989

Dear Sir/Madam:

This is to acknowledge receipt of the documents/letter for IV(s) 120646 (NGO VAN HIEP), which the ODP received on 8 MAR 89. We regret that the high volume of ODP cases and inquiries prevents our giving you a more formal response than this letter.

Please note that this is only to advise you that we have received your correspondence. It does not indicate that the file was reviewed. File review for LOI issuance is done in accordance with an established schedule of priorities. Once the review is completed, the relative or friend in the U.S. is contacted should further documents or information be needed.

If a case already has an LOI, the next steps in the processing will normally be issuance of an exit permit and an interview with representatives of the ODP in Vietnam. This part of the processing is controlled by the Vietnamese authorities. If your friends or relatives in Vietnam are made available to the ODP for interview, the sponsor in the U.S. will be informed of any actions necessary.

Please notify the ODP immediately if the Principal Applicant in Vietnam or the sponsor in the U.S. has a change of address.

Sincerely,

NA.

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Tr 1: ~~Tên Hiệp~~
Số: ~~Tên Hiệp~~
43

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001- QLTC
Ban hành theo
công văn số 2565
Ngày 21/11/ 1972

--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

9.2 C I Ấ Y R A T R A I

Theo thông tư số 966-BCA/IT, ngày 31-5-1961 của Bộ công an
Thi hành án văn, quyết định tha số: 02 Ngày 18 tháng 02 năm 1981

của : BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên, khai sinh : NGÔ VĂN HIỆP

Họ, tên thường gọi : Hiệp

Họ, tên bí danh : Đen trạch đen

Sinh ngày tháng Năm 1952

Nơi sinh : Chợ lớn

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

119A Lạc Long Quân Quận 11 thành phố Hồ Chí Minh.

Cán tội : Thiếu úy sĩ quan chiến tranh chính trị

Bị bắt ngày 23/26/75 An phát

Theo quyết định án văn số : Ngày Tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành Năm tháng

Đã được giam ở lần cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại : 119A Lạc Long Quân Quận 11 TP Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo :

(quân chế 12 tháng)

Lấn tay ngón trỏ phải

Chữ : Ngô Văn Hiệp

Danh bản số : 711

Đặt lại : Tên Hiệp

Họ, tên, chữ ký

Người được cấp giấy

11/ ngày 30 tháng 1 năm 1981

Giám thị

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

TRƯỞNG XÃ B.C.

CHỦ TỊCH

VIỆN THỦ KÝ

Nguyễn Hữu Hải

Nguyễn Hữu Hải

Nguyễn Hữu Hải

Nguyễn Hữu Hải

Nguyễn Hữu Hải

Nguyễn Hữu Hải

Nguyễn Hữu Hải

Nguyễn Hữu Hải

Nguyễn Hữu Hải

Nguyễn Hữu Hải

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS
CÂU HỎI CHO NGƯỜI ỨNG DỤNG

ODP IV /

Date:

Ngày:

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Mail or send the completed questionnaire to:
Gửi số câu hỏi này tới:

127 Panjabum Bulbin,
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120
Thailand

Xin điền vào số câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh-ngữ thì bằng tiếng Việt.

A. Basic Identification Data/Lý lịch căn bản

- Name
Họ, tên : NGÔ VĂN HIẾP Sex: Nam
- Other Names
Họ, tên khác :
- Date/Place of Birth
Ngày/Nơi Sinh : 3-12-1952 XÃ TRƯỜNG BÌNH
- Residence Address
Địa-chỉ thường-trú : 26/2 ẤP 3 XÃ BÌNH CHÁNH HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
- Mailing Address
Địa-chỉ thư-tử : 1303 GRANT AVE WEST COLLINGSWOOD
VI 08107 USA (MISS NGÔ THỊ LÂN)
- Current Occupation
Nghề-nghiệp hiện tại : LÀM RUỘNG

B. Relatives To Accompany Me/Bà con cùng đi với tôi

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)
(Chú-y: Vợ/chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia-đình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa chồng (W), hoặc độc thân (S))

Name Họ, Tên	Date of Birth Ngày/Tháng/Năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Phái	MS Tình trạng gia đình	Relationship Liên-hệ gia-đình
1. ĐINH THỊ MINH KHANH	2-8-1960	Kiến Hòa	Nữ		Vợ
2. NGÔ ĐÌNH VINH QUANG	5-4-1988	Hưng Vương	Nam		Con

C. Relatives Outside Vietnam/Họ Hàng Ở Ngoại Quốc

Of Myself/của tôi

Of My Spouse/của vợ/chồng

1. Closest Relative In the U.S.
Bà con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ

a. Name

Họ, Tên

: NGÔ THỊ LAMH

: ĐINH TIẾN ĐẠT

b. Relationship

Liên-hệ gia-đình

: chú ruột

: em vợ

c. Address

Địa-chỉ

D. Date of Relatives Arrival
in the U.S.

Ngày bà con đến Mỹ

: 4-10-1984

: 1984

2. Closest Relative in Other Foreign Countries
Bà con thân-thuộc nhất ở các nước khác

a. Name

Họ, tên

:

: ĐINH TIẾN CẦU

b. Relationship

Liên-hệ gia-đình

:

: anh vợ

c. Address

Địa-chỉ

:

D. Complete Family Listing (Living/Dead)/Danh Sách Toàn-Thể Gia-Đình (Sống/Chết)

1. Father

Cha

:

NGÔ VĂN THIÊN

Living

2. Mother

Mẹ

:

NGUYỄN THỊ TỰ

dead

3. Spouse

Vợ/Chồng:

:

ĐINH THỊ MINH HẠNH

Living

4. Former Spouse (if any),

Vợ/Chồng trước (nếu có):

:

5. Children

Con cái:

(1)

NGÔ-ĐINH VINH QUANG

Living

(2)

(3)

(4)

(5)

(6)

(7)

6. Reason for Separation:

Lý do nghỉ việc:

30-4-1975

7. Names of American Advisor(s):

Họ tên cố-vấn Mỹ:

KÔNG NƠ

8. U.S. Training Courses in Vietnam:

Chương-trình huấn-luyện Hoa Kỳ
tại Việt-Nam:

LÀNH ĐẠO CHỈ HUY

9. U.S. Awards or Certificates:

Name of award:

Date received:

Tên thưởng hoặc giấy khen:

Ngày nhận:

NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available.

Available? Yes ☐ No ☐

CHÚ Ý: Xin b n kèm theo bất cứ văn-bằng, giấy ban-khen, hoặc chứng-thư nếu có.
Không có không? Có ☐ Không ☒

10. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse/Ban hoặc Vợ/chồng đã huấn-luyện ở

1. Name of Student/Trainee:

Họ tên Sinh-viên/người được huấn-luyện:

2. School and School Address:

Trường và địa-chỉ nhà trường:

3. Dates:

Năm, tháng, năm

From

Từ:

To

Đến:

4. Description of Courses:

Mô-tả ngành học

5. Who paid for training?

AI trả-ho chương-trình huấn-luyện? :

NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes ☐ No ☐

CHÚ Ý: Xin kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ thị nếu có. Bạn có hay không? Có ☐ Không ☐

11. Re-education of You or Your Spouse/Ban hoặc vợ/chồng đã học-tập cải-tạo

1. Name of Person in Reeducation:

Họ tên người đi học-tập cải-tạo:

NGUYỄN VĂN HIẾP

2. Time in Reeducation: From:

Thời gian học-tập

To:

Từ: 18-6-1975

To:

Đến:

30-1-1981

3. Still in Reeducation?

Vẫn còn học-tập cải-tạo?

Yes

Có

No

Không

Không

*(If released, we must have

copy of your release certificate.)

*(Nếu được thả, chúng tôi

phải kèm theo bản sao giấy ra trại.)

PERSON COV. Occupation
Lý do nghỉ việc :

Service with CVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Ban Hoac Vo/Chong Da Coi-vu voi
Chiến tranh Việt-Nam

1. Name of Person Serving
Họ tên người tham-gia:

NGÔ VĂN TIẾP

2. Dates:

Ngày, tháng, năm

From:

Từ

23-9-1971

To:

Đến

30-4-1975

3. Last Rank

Cấp-bậc cuối-cùng

: THIẾU ÚY

Serial Number:

Số thẻ nhân-viên:

72/139576

4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/sở/Đơn-Vị: Binh-Chung

: TIỂU-ĐOÀN 67 BIỆT-ĐỘNG QUÂN / LIÊN-ĐOÀN 25 BAO /
BỘ CHỈ-HUY BAO / 2 Đ II + 2 K 2 / BACH BAO / ALVNCH

5. Name of Supervisor/C.O.

Họ tên người giám-chỉ/sĩ-quan
chỉ-huy

: THIẾU TÁ NGÔ VĂN NHIẾU TIỂU-ĐOÀN TRƯỞNG TĐ 67 BAO

: TRUNG TÁ ĐẶNG HƯNG LONG LIÊN-ĐOÀN TRƯỞNG LĐ 25 BAO

CHUẨN TƯỚNG PHẠM DUY TẤT CHỈ-HUY TRƯỞNG BAO / 2 Đ II + 2 K 2

THIẾU TƯỚNG ĐỖ KẾ GIẢI CHỈ-HUY TRƯỞNG BAO / QLUNGCH

Signature

Ký tên :



Date

Ngày:

10-10-1988

Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire

Xin liệt kê ở đây tất-cả giấy-tờ kèm theo với số câu hỏi này

Tỉnh, Thành phố
Hồ Chí Minh
Quận, Huyện
Cần Bình
Xã, Phường
7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Quyển số 01 / 2B
Số 78 / 1987

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ Đinh Thị Minh Hạnh
Sinh ngày 03 / 8 / 1960
Quê quán
Nơi đăng ký thường trú 189/50 Cách
mang thông tin - Phường 7 / TB
Nghề nghiệp Chợ May
Dân tộc Việt Quốc tịch Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 020155953

Họ và tên người chồng Ngô Văn Tiếp
Sinh ngày 03 / 12 / 1952
Quê quán
Nơi đăng ký thường trú 46/2 Ấp 3
Xã Bình Chánh - Huyện Bình Chánh
Nghề nghiệp Chợ May
Dân tộc Việt Quốc tịch Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu

Kết hôn ngày 09 tháng 10 năm 1987

Chữ ký người vợ

Đinh Thị Minh Hạnh

Chữ ký người chồng

Ngô Văn Tiếp



Phường 7 / TB
ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tiếp

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH Long-Anh

QUẬN Thị-Sài-Gòn

BỘN TRÍCH LỤC

BỘ KHAI-SANH

XÃ Trương-Binh

Năm : 1952

Số hiệu : 419

Tên họ ấu - nhi	<u>Ngô-Văn-Hiến</u>
Nam hay Nữ	<u>Nam</u>
Ngày sanh	<u>15/07/52</u>
Nơi sanh	<u>Trương-Binh</u>
Tên họ người cha	<u>Ngô-Văn-Hiến</u>
Nghề nghiệp	<u>Trưởng-Bà-Trưởng</u>
Nơi cư ngụ	<u>Trương-Binh</u>
Tên họ người mẹ	<u>Ngô-Văn-Hiến</u>
Nghề - nghiệp	<u>Đội-Trưởng</u>
Nơi cư ngụ	<u>Trương-Binh</u>
Vợ chánh hay thứ	<u>Ngô-Văn-Hiến</u>

/ Số 30 Trương-Binh :/

Thôn 30 Trương-Binh :

TRÍCH Y BỘ CHÁNH 19

Trương-Binh ngày 1 tháng 5 năm 1972

ỦY VIÊN HỢP-TỊCH

C. NG. NH. B. G.
BẢN CHÁNH X. I. A. T.
T. A. I. U. B. N. D. X. A. S. I. N. T. C. H. A. N.

Đ. I. N. 15/9/1981

UBND XÃ B. C.

ỦY VIÊN HỢP-TỊCH

ỦY VIÊN HỢP-TỊCH

ỦY VIÊN HỢP-TỊCH

ỦY VIÊN HỢP-TỊCH

ỦY VIÊN HỢP-TỊCH

ỦY VIÊN HỢP-TỊCH

ỦY VIÊN HỢP-TỊCH

ỦY VIÊN HỢP-TỊCH

ỦY VIÊN HỢP-TỊCH

ỦY VIÊN HỢP-TỊCH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH KIÊN-ĐÒA

QUẬN TRÚC-ĐIANG

XÃ AN-HỘI

HỘ - TỊCH VIỆT - NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Năm 1960

Số hộ: 1559

Tên, họ sú nhi.	ĐINH-THỊ-MINH-MẠNH
Phái	NỮ
Sanh ngày	Ba Tháng Tám năm 1960 (3.8.1960)
Nơi sanh.	An-Hội - Trúc-Điăng - Kiên-Đòa
Tên, họ cha.	ĐINH-TIẾN-HOÀNG
Nghề nghiệp.	Huấn-Luyện-Viên Thanh-Siêu (Công-an)
Cư sở tại	An-Hội - Trúc-Điăng - Kiên-Đòa
Tên, họ mẹ.	LÊ-THỊ-MINH
Nghề nghiệp.	Nội-trợ
Cư ngụ tại	An-Hội - Trúc-Điăng - Kiên-Đòa
Vợ chánh hay vợ thứ .	Vợ chánh

Số: 15.7
SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 13 tháng 12 năm 1971

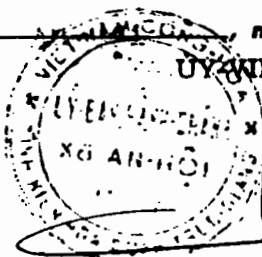
TRƯỞNG BNC. PHƯƠNG 7

MCHỦ TỊCH
HỒ CHỮ TỊCH

SAO Y BỘ CHÁNH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA, ngày 18 tháng 12 năm 1971

ỦY VIÊN HỘ-TỊCH



Lê Thị Tú

THANH-VÂN-MIÊN

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường 3
Huyện, Quận Tân Bình
Tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 83/1988
Quyển 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGÔ ĐÌNH VINH QUANG Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Mùng năm, tháng tư, năm một ngàn chín
trăm tám mươi tám. (05/4/1988)
Nơi sinh Bệnh viện Hùng Vương
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Khai khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>ĐINH THỊ MINH HẠNH</u>	<u>NGÔ VĂN HIỆP</u>
Tuổi	<u>1960</u>	<u>1952</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Thợ May</u>	<u>Thợ May</u>
Nơi thường trú	<u>189/50 CMTT - P.3</u> <u>TB</u>	<u>26/2 Ấp 3 - Xã Bình</u> <u>Chánh - H. Bình Chánh</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

ĐINH THỊ MINH NGUYỄN
025973441

Người đứng khai ký

Đã ký ngày 22 tháng 4 năm 1988
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Phó chủ tịch (đã ký)

LÊ THỊ VUI

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 13 tháng 4 năm 1988

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

PHÓ CHỦ TỊCH



50-111111

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-ĐỆM
BỘ TƯỚNG LÍNH LƯU & L.V.N.C.Đ
TỔ CHỨC-HUY ĐOÀN/QUÂN
BỘ CHỈ HUY ĐOÀN/ Q. II & Q. 2
LIÊN-ĐOÀN 25/ĐO
TIEU-ĐOÀN 67/ĐO
Số 1557/ĐO.67/ĐO/B.

TL. Thieu-Ta NGO-VAN NIEU
TIEU-ĐOÀN TRƯỞNG TIEU-ĐOÀN 67/ĐO

4 P CHO :

Thieu-Uy NGO-VAN - HIEP Sq 72/139- 576

Ha-Si-1 LY - QUAN " 67/515-003

Don-vi : Tieu-Đoàn 67/ĐO
Đã-tu : Tieu-Đoàn 67/ĐO (Ham-Rong)
Đen : FLEIKU
Tham-chieu : Khẩu lệnh don- vi truong
Ly-do : Laovan rhong tham
Ngày đi : 22/ 12 / 74 Ngày về : 23/12/ 74
Phuong-tien : Thap tung quan xa
Hàng theo : //
Cuộc-chi : //

Yêu cầu các đơn vị QUÂN ĐOÀN C. 67
giúp-đo và đảm bảo an ninh cho đường-tu trong
vào thị-tránh hiện tại.

KBC.7535 HUY 22 th ng 12 năm 1974

MOI-NHAN

- Phuong-su .
Đe thi-hanh

- Ho-so .
Đu-chieu ./-



BỘ NỘI VỤ

(1) CA Biên Giang
Số: 048 /LT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 18/CP

LỆNH THA

Tôi (2): Trần Ngọc Quang
chức vụ: FO. GIÁM ĐỐC CÔNG AN BIÊN GIANG
Căn cứ quyết định miễn tố số: ngày tháng

năm

đối với bị can:

Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

RA LỆNH THA

Họ và tên:

Ngô Văn Hiệp

Bí danh:

Sinh ngày:

tháng

năm 1952

Sinh quán:

Trú quán:

Nghề nghiệp:

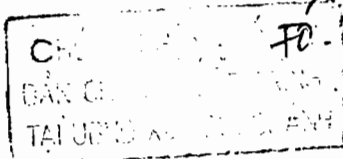
Ông Giám thị trại giam: CA Biên Giang

thi hành khi nhận được lệnh này:

Lệnh này gửi đến Ông Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân (4)

để tường.

Ngày 27 tháng 07 năm 1984



NƠI NHẬN:

- Ông Viện trưởng VKSND.
- Ông Giám thị đề thi hành
- Đương sự khi về trình với biết.
- Lưu hồ sơ.

Đã báo cáo
Thẩm định và báo
CHỦ TỊCH
ĐẠI VIÊN
Nguyễn
12/12/1984

Trần Ngọc Quang

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN ĐẶC KHU
VÙNG TÀU - CÔN ĐẢO
Số 12/8/77 LT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

LỆNH THA

Tôi

PHẠM VY

Chức vụ Phó giám đốc Công an Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo.

Căn cứ quyết định số _____ ngày 30 tháng 9 năm 1986

Của Công an Đặc khu đối với bị can Ngô Văn Hiệp

Qua cuộc điều tra xét thấy

Tội xuất cảnh trái phép, xét không cần thiết giam giữ

Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

RA LỆNH THA

Họ và tên Ngô Xuân Hiệp bí danh _____

Sinh ngày _____ tháng _____ năm 19 58

Sinh quán _____

Trú quán 26/2 ấp 3 xã Bình Chánh - Bình Chánh - tp/Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp

CÔNG AN ĐẶC KHU

Ông giám thị trại giam Công An Đ. K. Vũng Tàu - Côn Đảo thi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo để tường.

1H 18 1281

Vũng Tàu, ngày 19 tháng 1 năm 1987

KT. GIÁM ĐỐC CÔNG AN ĐẶC KHU

PHẠM VY.

ƠI NHẬN:

Ông Viện trưởng VKND Đặc khu để biết.

để báo cáo

Ông giám thị trại giam Đặc khu để thi hành

để biết

Trình sự khi về trình với Công an địa phương biết

hồ sơ.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

Ngày 23 tháng 8 năm 1989

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HÉP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HÉP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Kính gửi:

Cô Ngô Thị Hạnh.

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam đã nhận được thư và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cùng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách tự nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tục với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phục đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thơ
Chủ Tịch

*** HỒ SƠ TÊN:

NGÔ VĂN HÉP

☒ ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

- ☒ Hồ sơ bảo trợ ☒ IV# , ☒ LỜI , ☐ Exit visa , ☒ I-171 , ☒ GIẤY RA TRAI
- ☒ Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly di, khai tử v.v...
- ☒ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- ☐ Giấy báo tử (nếu chết trong trại học tập)
- ☒ Tài liệu liên hệ đến tù nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ), huy chương v.v...

(X) - Xin ghi ngoài bì thư: HỒ SƠ BỔ TÚC

*** CÁC THỦ KHÁC:

(tên tù nhân): NGÔ VĂN HÉP



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: 120546

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGO VAN HIỆP
Last Middle First
- Current Address: 26/2 ẤP 3 XÃ BÌNH CHÁNH TP HOCHIMINH
- Date of Birth: 3/12/1952 Place of Birth: CHOLON
- Previous Occupation (before 1975) 2nd lieutenant
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From JUNE 25-1975 To JAN 30 1981
Years: 5 Months: 7 Days: 5
3. SPONSOR'S NAME: NGO THI LANH
Name
- Address and Telephone Number
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGÔ VĂN HIẾP
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
ĐINH THỊ MINH HANH	Aug 3 1960	WIFE
NGÔ ĐINH VINH QUANG	APRIL 5 1988	SON.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

DATE: 09 AUG 1989

Dear Sir/Madam:

This is to acknowledge receipt of the documents/letter for IV(s) 120646 (NGO VAN HIEP), which the ODP received on 8 MAR 89. We regret that the high volume of ODP cases and inquiries prevents our giving you a more formal response than this letter.

Please note that this is only to advise you that we have received your correspondence. It does not indicate that the file was reviewed. File review for LOI issuance is done in accordance with an established schedule of priorities. Once the review is completed, the relative or friend in the U.S. is contacted should further documents or information be needed.

If a case already has an LOI, the next steps in the processing will normally be issuance of an exit permit and an interview with representatives of the ODP in Vietnam. This part of the processing is controlled by the Vietnamese authorities. If your friends or relatives in Vietnam are made available to the ODP for interview, the sponsor in the U.S. will be informed of any actions necessary.

Please notify the ODP immediately if the Principal Applicant in Vietnam or the sponsor in the U.S. has a change of address.

Sincerely,

NA.

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001



ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF CAMDEN
ODP # _____
(if known) _____
DATE FILED _____

SECTION I:

I am filing the Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

	NAME AND A/K/A (underline family name)	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH (If Known)	RELATION TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
1/	NGO VAN HIEP	(M)	3.12.52	TRUONG BINH/VN BROTHER.	26/2 AP 3
2/	DINH THI MINH HANH	(F)	3.08.60	XIEN HOA VN Sister in law	SINH CHANH 410 CHI MINH CITY
3/	NGO DINH VINH QUANG	(M)	5.4.83	HO CHI MINH nephew	

SECTION II:

Your name NGO THI LANH
(and A/K/A) _____
Date of birth 01.15.1950 Sex F
Place of birth _____
(Include Country) CAMBODIA
Current address _____

Alien Number (if applicable) A-37940790

Your U.S. Immigration Status

(Check one):

() U.S. Citizen

(☒) Permanent Resident

() Refugee

() Asylee

() Other (Please Explain): _____

Phone Number (home) _____
(work) _____

Country of first asylum _____

Date you arrived in the U.S. 10.12.84

Social Security Number _____

Agency through which you came to the United States _____

Your Original Case Number:

RV-995-05241301

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting this affidavit Yes ☒ No. If yes, date submitted: _____
and date approved: _____

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, I-551, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoners; or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian American.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT	DATE/ PLACE OF BIRTH	RELATION (if any)	ADDRESS IN VIETNAM
-----------------------------	-------------------------	-------------------	-----------------------

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

U.S. Government Agency: N / A Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____
Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit: _____ Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes _____ No _____ Date: From _____ to _____

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School _____ Location _____
Type of Degree or Certificate _____
Date Employment or Training: from (month/year) _____ to (month/year) _____

ASIAN AMERICANS

Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father: _____
His current address: _____

SECTION IV:

<u>NAMES OF DEPENDENT/ ACCOMPANYING RELATIVES</u>	<u>DATE OF BIRTH</u>	<u>RELATIONSHIP TO P.A.</u>
---	----------------------	-----------------------------

ADDITIONAL INFORMATION:

my brother was a former government Army officer. He was detained from Jun. 28. 1975 to Jan 30 1981

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Lambert
Your Signature

Stamp or Seal of Notary

Subscribed and sworn to me before this 3rd day
of January, 1989

Odessa L. Cooke
Signature of Notary Public ODESSA L. COOKE

My commission expires: _____
NOTARY PUBLIC OF NEW JERSEY
My Commission Expires November 14, 1989

SECTION V: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

Print Name Legib'y

Signature

BỘ NỘI VỤ
Trại: ~~Tân Hiệp~~
Số: ~~Tân Hiệp~~
45

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001- QLTC
Ban hành theo
công văn số 2565
Ngày 21/11/1972

--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT, ngày 31-5-1961 của Bộ công an
Thi hành án văn, quyết định tha số: 02 Ngày 18 tháng 02 năm 1981

của:

BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: NGÔ VĂN HIỆP

Họ, tên thường gọi: Đến đây là tử nạn

Họ, tên bí danh: Đến đây là tử nạn

Sinh ngày tháng Năm 1952

Nơi sinh: Chợ lớn

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

119A Lạc Long Quân Quận 11 thành phố Hồ Chí Minh.

Cán tội: Thiếu úy sĩ quan chiến tranh chính trị

Bị bắt ngày 28/2/75 An phát 1981

Theo quyết định án văn số: Ngày Tháng năm của

Đã bị tăng án lần, công thành Năm tháng

Đã được giảm án lần công thành năm tháng

Nay về cư trú tại: 119A Lạc Long Quân Quận 11 TP Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo:

(quản chế 12 tháng)

Lấn tay ngón trái phải

Của: NGÔ VĂN HIỆP

Danh ban số: 711

Hợp lại: Tân Hiệp

Họ, tên, chữ ký

Người được cấp giấy

11/ ngày 30 tháng 1 năm 1981

Giám thị:

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

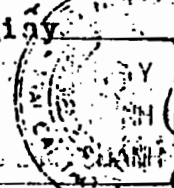
NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP

NGÔ VĂN HIỆP



ĐẠI ỦY PHẠM KIỆT DƯƠNG.

12/01/1981



THỦ TƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CHỦ TỊCH

VIỆN THỦ KÝ

Trần Hữu Hải

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS
CÂU HỎI CHO NGƯỜI ỨNG DỤNG

ODP IV /

Date:

Ngày:

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Mail or send the completed questionnaire to:
Gửi câu hỏi này tới:

Xin điền vào số câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh-ngữ thì bằng tiếng Việt.

127 Panjabum Building,
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120
Thailand

A. Basic Identification Data/Lý lịch căn bản

1. Name
Họ, tên : NGÔ VĂN TIẾP Sex: Male / Nam

Other Names
Họ, tên khác :

Date/Place of Birth
Ngày/Nơi Sinh : 3-12-1952 XÃ TRƯỜNG BÌNH

Residence Address
Địa chỉ thường trú : 26/2 ẤP 3 XÃ BÌNH CHÁNH HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Mailing Address
Địa chỉ thư từ : 1303 GRANT AVE WEST COLLINGSWOOD
NT 08107 USA (MISS NGÔ THỊ LÂN)

Current Occupation
Nghề-nghiep hiện tại : LÀM QUẢN

Relatives To Accompany Me/Bà con cùng đi với tôi

OTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).

Ghi-Y: Vợ/chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng hôn nhân như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa chồng (W), hoặc độc thân (S)

Name Họ, Tên	Date of Birth Ngày/Tháng/Năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Phái	MS Tình trạng gia đình	Relationship Liên hệ gia đình
ĐINH THỊ MINH	3-8-1960	Kiến Hòa	Nữ		Vợ
NGÔ ĐÌNH VINH QUANG	5-4-1988	Hồng Quang	Nam		con

C. Relatives Outside Vietnam/Họ Hàng Ở Ngoại Quốc

Of Myself/của tôi

Of My Spouse/của vợ/chồng

1. Closest Relative In the U.S.
Bà con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ

a. Name
Họ, Tên

: NGÔ THỊ LANH

: ĐINH TIẾN ĐẠT

b. Relationship
Liên-hệ gia-đình

: chú ruột

: em vợ

c. Address
Địa-chỉ

d. Date of Relatives Arrival
in the U.S.
Ngày bà con đến Mỹ

: 4-10-1984

: 1984

2. Closest Relative in Other Foreign Countries
Bà con Thân-thuộc nhất ở các nước khác

a. Name
Họ, tên

:

: ĐINH TIẾN CẦU

b. Relationship
Liên-hệ gia-đình

:

: anh vợ

c. Address
Địa-chỉ

:

: LOOLAN 59
7314 AG APELDOORN
NETHERLAND HOLLAND

- D. Complete Family Listing (Living/Dead)/Danh Sách Toàn-Thể Gia-đình (Sống/Chết)

1. Father
Cha

:

NGÔ VĂN THIÊN

: Living

2. Mother
Mẹ

:

NGUYỄN THỊ TỰ

: dead

3. Spouse
Vợ/Chồng:

:

ĐINH THỊ MINH HẠNH

: Living

4. Former Spouse (if any),
Vợ/Chồng trước (nếu có):

5. Children
Con cái:

(1)

NGÔ ĐÌNH VINH QUANG

: Living

(2)

(3)

(4)

(5)

(6)

(7)

6. Reason for Separation :
Lý do nghỉ việc :

30-1-1975

7. Names of American Advisor(s) :
Họ tên cố-vân Mỹ :

Không có

8. U.S. Training Courses in Vietnam:
Chương-Trình huấn-luyện Hoa Kỳ
tại Việt-Nam :

LÀNH ĐẠO CHI HUY

9. U.S. Awards or Certificates:

Name of award:

Date received:

Tên thưởng hoặc giấy khen:

Ngày nhận:

NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available.
Available? Yes ☐ No ☒ .)

CHÚY: Xin b n kèm theo bất cứ văn-bằng, giấy ban-khen, hoặc chứng-thư nếu có.
Đã có hay không? Có ☒ Không ☐ .)

10. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse/Ban hoặc Vò/chồng đã huấn-luyện ở
ngoài Việt-Nam :

1. Name of Student/Trainee:

Họ tên Sinh-viên/người được huấn-luyện:

2. School and School Address :

Trường và địa-chỉ nhà trường :

3. Dates:

Kể từ, tháng, năm

From

Từ:

To

Tới:

4. Description of Courses :

Mô-tả môn-học :

5. Who paid for training?

Ai đã chi-ho chương-trình huấn-luyện? :

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes ☐ No ☒ .)

CHÚY: Xin b n kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ thị nếu có. B n có hay không? Có ☐ Không ☒ .)

11. Re-education of You or Your Spouse/Ban hoặc vò/chồng đã học-tập cải-tạo :

1. Name of Person in Reeducation:

Họ tên người đi học-tập cải-tạo :

NGUYỄN VĂN TIẾP

2. Time in Reeducation: From:

Thời gian học-tập

To:

Từ: 28-6-1975

By:

Tới:

30-1-1976

3. Still in Reeducation?

Vẫn còn học-tập cải-tạo :

Yes

Có

No

Không

Không

*(If released, we must have

copy of your release certificate.)

*(Nếu được thả, chúng tôi

phải có một bản sao giấy ra trại.)

REASON FOR Separation
Lý do nghỉ việc :

Service with CVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Ban Hoac Vo/Chong Da Co x-vu voi
Chiêu -huy Viên-Nam

1. Name of Person Serving
Họ tên người tham gia: NGÔ VĂN TIẾP
2. Dates: From: To:
Ngày, tháng, năm Từ 23-9-1971 Đến 30-4-1975
3. Last Rank
Cấp-bậc cuối-cùng : THIẾU ÚY Serial Number:
Số thẻ nhân-viên: 72/439576
4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/sở/Đoàn-Vi. Binh-Chung : Tiểu-Đoàn 67 Biệt-Động-Quân / Liên-Đoàn 25 BQ /
Bộ Chỉ-Huy BQ / 2 Đ II 4 Đ K 2 / BQ BQ / QLUNG
5. Name of Supervisor/C.O.
Họ tên người giám-chỉ/sĩ-quan chỉ-quy : THIẾU TÁ NGÔ VĂN NẾU Tiểu-Đoàn Trưởng TĐ 67 BQ
TRUNG TÁ ĐẶNG HƯNG LONG Liên-Đoàn Trưởng LĐ 25 BQ
CHUẨN TƯỚNG PHẠM DUY TẤT Chỉ-Huy Trưởng BQ / 2 Đ II 4 Đ K 2
THIẾU TƯỚNG ĐỖ KẾ GIẢI Chỉ-Huy Trưởng BQ / QLUNG

nature
tôn : gmm Date : 10-10-1988
Ngày :

See List Here All Documents Attached to This Questionnaire
Danh-sách tài-liệu giấy-tờ kèm theo với số câu hỏi này

Tỉnh, Thành phố
Hố Chí Minh
Quận Huyện
Cầu Bình
Xã, Phường
7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Quyển số 01/2B
Số 78/1987

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ Đinh Thị Minh Hạnh
Sinh ngày 03/8/1960
Quê quán
Nơi đăng ký thường trú 189/50 Cầu
mang thông báo Phường 7/1B
Nghề nghiệp Công nhân
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 020155953

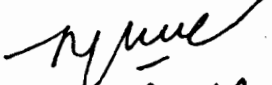
Họ và tên người chồng Ngô Văn Tiếp
Sinh ngày 03/12/1952
Quê quán
Nơi đăng ký thường trú 26/2 Ấp 3
Xã Bình Chánh Huyện Bình Chánh
Nghề nghiệp Công nhân
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu

Kết hôn ngày 09 tháng 10 năm 1987

Chữ ký người vợ

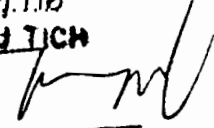

Đinh Thị Minh Hạnh

Chữ ký người chồng


NGÔ VĂN TIẾP



Đường 7/1B
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUẬN 7 TP. HCM


Thị trấn Cầu Bình

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH Lào-Kai

QUẬN Thị-Sài

Thị-Sài

BẢN TRÍCH LỤC

BỘ KHAI-SANH

XÃ Thị-Sài

Năm : 1972

Số liệu : 419

Tên họ fu - nhi	<u>Ngô-Văn-Hiệp</u>
Nam hay Nữ	<u>Nữ</u>
Ngày sanh	<u>10/07/1972</u>
Nơi sanh	<u>Thị-Sài</u>
Tên họ người cha	<u>Ngô-Văn-Chiến</u>
Nghề nghiệp	<u>Trẻ em</u>
Nơi cư ngụ	<u>Thị-Sài</u>
Tên họ người mẹ	<u>Nguyễn-Thị-Huyền</u>
Nghề - nghiệp	<u>Nội-tai</u>
Nơi cư ngụ	<u>Thị-Sài</u>
Vợ chánh hay thứ	<u>Thị-Sài</u>

/ Thị-Sài :

Thị-Sài

TRÍCH Y BỘ CHÁNH 19

Thị-Sài ngày 8 tháng 7 năm 1972

ỦY VIÊN HỢP-TỊCH

CỘNG-NHÂN-CHÍNH
BẢN CHÁNH XUẤT
TẠI UBND XÃ THỊ-SÀI

8/7/1972

UBND XÃ B.C



Thị-Sài

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH KIẾN-HÒA

QUẬN TRÚC-GIANG

XÃ AN-HỘI

HỘ - TỊCH VIỆT - NAM

TRÍCH LỤC BỘ KHAI SANH

Năm 1960

Số hộ: 1559

Tên, họ sơ nhi.	DINH-THỊ-MINH-MẠNH
Phái	NỮ
Sanh ngày	Ba Tháng tám năm 1960 (2.8.1960)
Nơi sanh.	An-Hội - Trúc-Giang - Kiến-Hòa
Tên, họ cha.	DINH-TIẾN-HOÀNG
Nghề nghiệp.	Huấn-Luyện-Viên Thanh-Siêu (Công-an)
Cư sở tại	An-Hội - Trúc-Giang - Kiến-Hòa
Tên, họ mẹ.	LÊ-THỊ-MINH
Nghề nghiệp.	Nội-trú
Cư ngụ tại	An-Hội - Trúc-Giang - Kiến-Hòa
Vợ chánh hay vợ thứ .	Vợ chánh

Số: 1559
SAO Y BAN CHÁNH
Ngày 13 tháng 12 năm 1971
TRẦN B. PHƯƠNG
MCHU TICH
HỒ CHU TICH

SAO Y BỘ CHÁNH

Ngày 18 tháng 12 năm 1971
ỦY BAN HỘ-TỊCH
XÃ AN-HỘI



Lê Thị Tú

TRẦN VĂN HIẾN

SU-VU LEM

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC- PHÒNG
BỘ-TỔNG- QUẢN-LY & L.V.N.C.H
TO CHỈ-HUY BDC/QUYẾT
BỘ CHỈ-HUY BDC/ QP. II & QK. 2
LIÊN-ĐOÀN 25/BDC
TIÊU-ĐOÀN 67/BDC
Số 1557 /TD.67/HĐ/B.

TL. Thieu-Ta NGO-VAN-NIEU
TIÊU-ĐOÀN TRƯỞNG TIÊU-ĐOÀN 67/BDC

ÁP CHO :

Thieu-Uy NGO-VAN - HIEP Sq 72/139- 576

Ha-Si-1 LY - QUAN " 67/515-003

Don-vi : Tiêu-Đoàn 67/BDC
Đã-tu : Tiêu-Đoàn 67/BDC (Ham-Rong)
Đen : HIEIKU
Tham-chieu : Khẩu-lệnh don-vi truong

Ly-do : La-van-phong tham

Ngày-di : 22/ 12 / 74 Ngày-ve : 23/12/ 74

Phuong-tien : Thap-tung quan xa

Mang-theo : //

Quoc-chi : //

Yêu-cầu của cơ-quan QUAN-LY C.H. 25
giúp-do và đảm-bảo an-toàn, cho đường-tri trong
hoạt-thành nhiệm-vụ .

KBC.7515 HUY 22 th ng 12 năm 1974

MƠI-NHAN

- Phuong-su .
"Đề-thi-hành"

Phieu-ly LAI-DUC-HUE



- Ho-so .
- Lưu-chieu ./-

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường 3
Huyện, Quận Tân Bình
Tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 83/1988
Quyển 01



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGÔ ĐÌNH VINH QUANG Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh Mùng năm, tháng tư, năm một ngàn chín
trăm tám mươi tám. (05/4/1988)
Nơi sinh Bệnh viện Hùng Vương
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Khai khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>ĐÌNH T. MINH HẠNH</u>	<u>NGÔ VĂN HIỆP</u>
Tuổi	<u>1960</u>	<u>1952</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Thợ May</u>	<u>Thợ May</u>
Nơi thường trú	<u>189/50 GMIT - P.3</u> <u>TB</u>	<u>26/2 Ấp 3 - Xã Bình</u> <u>Chánh - H. Bình Chánh</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai

ĐÌNH THỊ MINH NGUYỄN
025973441

Người đứng khai ký

Đã ký ngày 22 tháng 4 năm 1988
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Phó chủ tịch (đã ký)

LÊ THỊ VUI

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 13 tháng 12 năm 1988

T/M U.B.N.D KÝ TÊN ĐÓNG DẤU

PHÓ CHỦ TỊCH



BỘ NỘI VỤ

(1) CA Biên Giang
số: 048 /LT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 13/CP

LỆNH THA

Tôi (2): *Trần Ngọc Quang*
chức vụ: *FO. GIÁM ĐỐC CÔNG AN BIÊN GIANG*
Căn cứ quyết định miễn tố số: ngày tháng năm

đối với bị can:
Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

RA LỆNH THA

Họ và tên: *Ngô Văn Hiệp* Bí danh:
Sinh ngày: tháng năm *1952*
Sinh quán:
Trú quán: *Lộc Giang - Quảng Bình - Tây Ninh*
Nghề nghiệp:

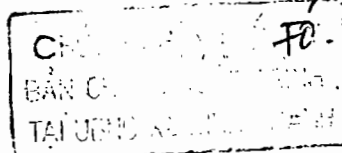
Ông Giám thị trại giam: *CA Biên Giang*
thi hành khi nhận được lệnh này:

Lệnh này gửi đến Ông Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân (4)
để tường.

Ngày 27 tháng 07 năm 1984,
FO. GIÁM ĐỐC CÔNG AN BIÊN GIANG

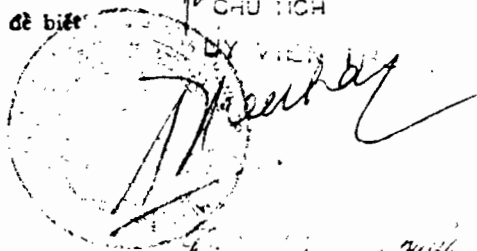
NƠI NHẬN:

- Ông Viện trưởng VKSND.
- Ông Giám thị đề thi hành
- Đường sự khi về trình với biết.
- Lưu hồ sơ.



12/12/1984

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Quang

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN ĐẶC KHU
VÙNG TÀU - CÔN ĐẢO
Số 12/CH/LT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

LỆNH THA

Tôi PHẠM VY
Chức vụ Phó giám đốc Công an Đặc khu Vũng Tàu - Côn đảo.
Căn cứ quyết định số ngày 30 tháng 9 năm 1986
Của Công an Đặc khu đối với bị can Ngô Xuân Hiệp
Qua cuộc điều tra xét thấy Tội vượt cảnh trái phép, xét không cần thiết giam giữ
Căn cứ vào pháp luật hiện hành:

RA LỆNH THA

Họ và tên Ngô Xuân Hiệp bí danh
Sinh ngày tháng năm 1956
Sinh quán
Trú quán 26/2 ấp 3 xã Bình chánh - Bình chánh - tp/Hồ Chí Minh.
Nghề nghiệp CÔNG NHÂN CÔNG Y

Ông giám thị trại giam Công an Đ. K. Vũng Tàu - Côn Đảo thi hành khi nhận được lệnh này.
Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo
để tường.

1H 10 1986



ƠI NHẬN:

Ông Viện trưởng VKSND Đặc khu để biết.

để báo cáo

Ông giám thị trại giam Đặc khu để thi hành

để biết

ngay khi về trình với Công an địa phương biết
hồ sơ.

Vũng Tàu, ngày 19 tháng 1 năm 1987
KT. GIÁM ĐỐC CÔNG AN ĐẶC KHU
PHẠM VY.



KHANH V. NGUYEN 08-85
LANH T. NGO

9/4 19 89

PAY TO THE
ORDER OF

Hội (GD) Tù Nhân Chính Trị

\$ 20,00

Twenty only

DOLLARS

MIDLANTIC

Midlantic National Bank/South 84
WALDORF OFFICE
CAMDEN, NJ 08105

MEMO

VIỆT NAM
ASSOCIATION
35

HỘI GIA-ĐÌNH TŨ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGO THI LANH

Địa chỉ:

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: NGO VĂN HIẾP

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: Em
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: một năm
Niệm liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 20 (tủy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TŨ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.Ư. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGO THI LANH
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: NGO VĂN HIẾP
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: Em
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: một năm
Niệm liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 20\$ (tủy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: _____

Hồ sơ chính Kèm gồm :-

- Hồ sơ bảo trợ IV
- Giấy ra trại
- Giấy khai sinh, hôn thú
(vợ + con)
- Căn cước, hình, giấy hộ khẩu (bố + mẹ + con)
- Kèm check số (gia nhập hội)



ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF CAMDEN
ODP # _____
(if known) _____
DATE FILED _____

SECTION I:

I am filing the Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

NAME AND A/K/A (underline family name)	SEX	PLACE/DATE OF BIRTH (If Known)	RELATION TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
1/ <u>NGO VAN HIEP</u> (M)	3	12.52 TRUONG BINH/VN	BROTHER	26/2 HP 3
2/ <u>DINH THI MINH HANH</u> (F)	3	01.60 XIENTHAT VN	Sister in law	BINH CHANH 110 CHI MINH CITY
3/ <u>NGO DINH VINH QUANG</u> (M)	5	4.38 HO CHI MINH	nephew	

SECTION II:

Your name NGO THI LANH
(and A/K/A)
Date of birth 01.15.1950 Sex F
Place of birth _____
(Include Country) CAH LON VN
Current address _____

Alien Number (if applicable) A-37940790

Phone Number (home) _____
(work) _____

Country of first asylum _____
Date you arrived in the U.S. 10.12.84
Social Security Number _____
Agency through which you came to the United States _____

Your U.S. Immigration Status

(Check one):

() U.S. Citizen

(☒) Permanent Resident

() Refugee

() Asylee

() Other (Please Explain): _____

Your Original Case Number:

RV- 995-05241301

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting this affidavit Yes ☒ No. If yes, date submitted: _____
and date approved: _____

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, I-551, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoners; or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian American.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT	DATE/ PLACE OF BIRTH	RELATION (if any)	ADDRESS IN VIETNAM
-----------------------------	-------------------------	-------------------	-----------------------

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

U.S. Government Agency: N/A Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation: _____
Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit: _____ Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes _____ No _____ Date: From _____ to _____

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School: _____ Location: _____
Type of Degree or Certificate: _____
Date Employment or Training: from (month/year) _____ to (month/year) _____

ASIAN AMERICANS

Single _____ Married _____ Male _____ Female _____
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father: _____
His current address: _____

SECTION IV:

<u>NAMES OF DEPENDENT/ ACCOMPANYING RELATIVES</u>	<u>DATE OF BIRTH</u>	<u>RELATIONSHIP TO P.A.</u>
---	----------------------	-----------------------------

ADDITIONAL INFORMATION:

my brother was a former government Army officer. He was detained from Jun. 28. 1975 to Jan 30 1981

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Lambert
Your Signature

Stamp or Seal of Notary

Subscribed and sworn to me before this 3rd day
of January, 1989

Odessa L. Cooke
Signature of Notary Public
My commission expires: _____
ODESSA L. COOKE
NOTARY PUBLIC OF NEW JERSEY
My Commission Expires November 14, 1989

SECTION V: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

Print Name Legib'y

Signature



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÁO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MÀU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGO THI LANH
Địa chỉ:

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: NGO VĂN HIẾP
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: Em
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: một năm
Niệm liêm: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 20\$ (tùy ý)

Thủ tụy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE:

From: Ngc The Lanh

FIRST CLASS

To: Hội Gia đình tù nhân CT Việt Nam

PO Box 5435 - Arlington VA 22205-0635

FIRST CLASS

SEP 11 1989

Pages Removed (S.S.)

2 page(s) was/were removed from the file of NGO VAN HIEP
(12-3-1952) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied
with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into
the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved
files.

-Anna Mallett

Date: January 9th 2008